

Tp HCM, ngày 30 tháng 07 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ Phần Gemadept
- Điện thoại: 028. 38 236 236 - Fax: 028. 38 235 236
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, TP.HCM
- Email: info@gemadept.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.201.923.090.000 đồng
- Mã chứng khoán: GMD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	130/BB-HĐQT-GMD	24/06/2025	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
2	131/NQ-HĐQT-GMD	24/06/2025	Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị

- 1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT - kiêm Tổng giám đốc	30/06/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT - kiêm Giám đốc tài chính	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT - kiêm, Người được ủy quyền Công bố thông tin	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
7	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2022 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
8	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	09/06/2023	24/06/2025
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	
11	Ông Shuntaro Iida	Thành viên HĐQT độc lập	24/06/2025	

2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	7	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	7	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT - kiêm Tổng giám đốc	7	100%	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT - kiêm Giám đốc tài chính	7	100%	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT - kiêm, Người được ủy quyền Công bố thông tin	7	100%	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty	7	100%	
7	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	7	100%	
8	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	5	71%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 24/06/2025.
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập	7	100%	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	7	100%	
11	Ông Shuntaro Iida	Thành viên HĐQT độc lập	2	29%	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 24/06/2025 nhiệm kỳ 2023-2028

- 3 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Tại các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc phải trả lời các chất vấn về kết quả kinh doanh kỳ (tháng) trước, kết quả thực hiện các nghị quyết HĐQT. Ngoài ra, các bộ phận quản trị rủi ro luôn giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất.
- 4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Đã có nghị quyết thành lập tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.
- 5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	019/BB-HĐQT-2025	21/01/2025	Biên bản họp HĐQT Vv Phát hành CP Theo chương trình lựa chọn cho CBNV có thành tích xuất sắc của công ty CP Gemadept năm 2023
2	020/NQ HĐQT 2025	21/01/2025	Nghị quyết HĐQT Vv Phát hành CP Theo chương trình lựa chọn cho CBNV có thành tích xuất sắc của công ty CP Gemadept năm 2023
3	027/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT Vv Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024
4	028/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT Vv Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024
5	029/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT Vv tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH DV VT Tổng hợp V.N.M
6	030/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT Vv tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH DV VT Tổng hợp V.N.M
7	031/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Thiết bị và DV Hàng hải Thái Bình Dương (PME)

8	032/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Thiết bị và DV Hàng hải Thái Bình Dương (PME)
9	033/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần trong Công ty CP DV Cảng Hải Minh
10	034/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần trong Công ty CP DV Cảng Hải Minh
11	035/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc thông qua nhận chuyển nhượng CP trong Công ty CP ICD Nam Hải, Công ty CP Cảng Nam Đình Vũ và CP Cảng quốc tế Gemadept- Dung Quất
12	036/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc thông qua nhận chuyển nhượng CP trong công ty CP ICD Nam Hải, Công ty CP Cảng Nam Đình Vũ và CP Cảng quốc tế Gemadept- Dung Quất
13	063/BB-HĐQT-GMD	14/03/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ công ty
14	064/NQ-HĐQT-GMD	14/03/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ công ty
15	100/BB-HĐQT-GMD	09/04/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 và chủ trương mua lại cổ phiếu của Công ty
16	101/NQ-HĐQT-GMD	09/04/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 và chủ trương mua lại cổ phiếu của Công ty
17	107/BB-HĐQT-GMD	29/04/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty

18	108/NQ-HĐQT-GMD	29/04/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty
19	136/BB-HĐQT-GMD	26/06/2025	Biên bản họp HĐQT Về ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức 2024 bằng tiền của Công ty
20	137/NQ-HĐQT-GMD	26/06/2025	Nghị quyết HĐQT Về ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức 2024 bằng tiền của Công ty
21	141/BB-HĐQT-GMD	30/06/2025	Biên bản họp HĐQT Về việc giao dịch với các bên liên quan
22	142/NQ-HĐQT-GMD	30/06/2025	Nghị quyết HĐQT Về việc giao dịch với các bên liên quan

III. Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Kiểm soát viên	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Cử nhân Kinh tế, Kế toán trưởng, Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp
3	Ông Trần Đức Thuận	Kiểm soát viên	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Cử nhân Tài chính, chứng chỉ Thiết lập báo cáo tài chính nội bộ, quản lý chi phí, thẩm định giá.

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng Ban	30/5/2018	2/2	100%	

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên	30/5/2018	2/2	100%	
3	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên	30/5/2018	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ qui định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.
- Đánh giá việc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024.
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh hàng quý do Ban Tổng Giám đốc, phòng kế toán cung cấp.
- Xem xét, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.
- Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông về HĐQT và BDH trong năm 2024.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS, HĐQT và BDH thường xuyên trao đổi thông tin về hoạt động Công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và kiểm soát rủi ro hoạt động của doanh nghiệp.

5. Hoạt động khác của BKS:

Đưa ý kiến với Công ty về các biện pháp tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, cắt giảm chi phí, công tác chuyển đổi số và ứng dụng AI để nâng cao chất lượng dịch vụ và khả năng cạnh tranh của Công ty.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc	12/01/1968	Cử nhân Kinh tế	07/05/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023
2	Ông Phạm Quốc Long Phó Tổng Giám đốc	06/03/1963	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	11/04/2013 và tái bổ nhiệm 12/06/2023
3	Ông Nguyễn Thế Dũng Phó Tổng Giám đốc	22/11/1971	Cử nhân Ngân Hàng	17/04/2018 và tái bổ nhiệm 12/06/2023

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
4	Ông Đỗ Công Khanh Phó Tổng Giám đốc	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	28/03/2019 và tái bổ nhiệm 12/06/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Khoa Năng Lưu	08/01/1968	Cử nhân kinh tế vận tải biển, kế toán	29/08/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đại diện Gemadept tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban CK NN và SGD CK TPHCM tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ			GCN ĐKDN: Số 0201741248 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 06/09/2016	Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	06/09/2016			Công ty con

2	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			GCN ĐKDN: Số 0201639540 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29/06/2015	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	29/06/2015			Công ty con
3	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadep – Dung Quất			GCN ĐKDN: Số 4300339633 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 21/04/2006	Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	21/04/2006			Công ty con
4	Công ty TNHH Cảng Phước Long			GCN ĐKDN: Số 0304791385 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/12/2006	Lầu 21, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	26/12/2006			Công ty con
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ			GCN ĐKDN: Số 0305898282 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/08/2008	429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu Phố 7, Phường Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	08/08/2008			Công ty con
6	Công ty TNHH			GCN ĐKDN: Số	6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn,	09/04/2008			Công ty con

	Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương			0305673056 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/04/2008	TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				
7	Công ty TNHH ISS – Gemadept			GCN ĐKDN: Số 0305484958 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008	số 45, đường Võ Thị Sáu, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	28/01/2008			Công ty con
8	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0310490604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/12/2010	6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	02/12/2010			Công ty con
9	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0311225750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 10/10/2011	Lầu 19, Tòa nhà Gemadept, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/10/2011			Công ty con
10	Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2092 E/2010 do Bộ Thương mại	61 Đường 468, Phường Toul Tumpoung 2, Quận Chamkarmon,	03/11/2010			Công ty con

	Bình Dương			của Campuchia cấp ngày 3/11/2010	TP. Phnom Penh, Campuchia				
11	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2091 E/2010 do Bộ Thương mại cấp ngày 03/11/2010	18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia	03/11/2 010			Công ty con
12	Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hãnh Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2094 E/2010 do Bộ Thương mại Campuchia cấp ngày 03/11/2010	947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Quận Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Campuchia	03/11/2 010			Công ty con
13	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M			GCN ĐKDN: Số 0302482582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/12/2001	Lầu 22, Gemadep Tower, số 2 Bis - 4 - 6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	13/12/2 001			Công ty con
14	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadep t			GCN ĐKDN: Số 1100791685 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 30/07/2007	184 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	30/07/2 007			Công ty con
15	Công ty Cổ phần			GCN ĐKDN: Số	Số 1/1A Phạm	16/10/2 007			Công ty con

	Gemadep t Vũng Tàu			3500822035 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 16/10/2007	Hồng Thái, Phường Tam Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				
16	Công ty Cổ phần Gemadep Miền Trung			GCN ĐKDN: Số 0402089311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 25/03/2021	Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam	25/03/2 021			Công ty con
17	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 3700546488 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 19/06/2002	TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	19/06/2 002			Công ty con gián tiếp
18	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 3703029897 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 11/01/2022	TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	11/01/2 022			Công ty con gián tiếp
19	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng			GCN ĐKDN: Số 0202152051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Ngô	07/03/2 022			Công ty con gián tiếp

	Gemadep t			Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/03/2022	Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam				
20	Công ty TNHH CJ Gemadep t Logistics Holdings			GCN ĐKDN: 0314546921 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 31/07/2017	06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	31/07/2 017			Công ty liên kết
21	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadep t			GCN ĐKDN: 3700882169 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Dương cấp ngày 10/03/2008	Lô J1, đường số 8, khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/03/2 008			Công ty con của Công ty liên kết
22	Công ty Cổ phần Mekong Logistic s			GCN ĐKDN: 6300263071 do Sở KH&ĐT Tỉnh Hậu Giang cấp ngày 19/06/2015	Khu công nghiệp Sông Hậu - Giai đoạn 1, Xã Châu Thành, TP Cần Thơ, Việt Nam	19/06/2 015			Công ty con của Công ty liên kết
23	Công ty TNHH MTV Gemadep t Hải Phòng			GCN ĐKDN: 0200760382 do Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng cấp ngày 06/08/2007	Phòng 711 - 718, tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 Lê Thánh, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	06/08/2 007			Công ty con của Công ty liên kết
24	Công ty TNHH CJ Gemadep			GCN ĐKDN: 0314492497 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí	06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ	04/07/2 017			Cơ sở kinh doanh đồng

	t Shipping Holdings			Minh cấp ngày 04/07/2017	Chí Minh, Việt Nam				kiểm soát
25	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadep t			GCN ĐKDN: 0314498298 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 06/07/2017	06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	06/07/2 017			Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
26	Gemadep t Shipping Singapor e Pte. Ltd.				63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
27	Gemadep t (Malaysia) Sdn. Bhd.				No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
28	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadep t – Terminal Link			GCN ĐKDN: 3500859860 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 20/03/2008	Khu phố Tân Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	20/03/2 008			Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát

29	Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadep t			GCN ĐKDN: 0313059594 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2014	Số 6, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	19/12/2014			Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
30	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn			GCN ĐKDN: 0305654014 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 08/04/2008	30 Phan Thúc Duyện, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	08/04/2008			Công ty liên kết
31	Công ty TNHH Golden Globe				Bản Sibunhuong, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào				Công ty liên kết
32	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng			GCN ĐKDN: 0303535195 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 05/10/2004	117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	05/10/2004			Công ty liên kết
33	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm			GCN ĐKDN: 0500238265 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 06/12/2004	Số 267 đường Quang Trung, Phường Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam	06/12/2004			Công ty liên kết
34	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm			GCN ĐKDN: 3500613923 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp	Cầu Tum, ấp Hải Tân, Xã Phước Hải, TP	05/08/2003			Công ty liên kết

				ngày 05/08/2003	Hồ Chí Minh, Việt Nam				
35	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu			GCN ĐKDN: 3500561432 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/01/2003	973 đường 30/4, Phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	23/01/2 003			Công ty liên kết
36	Công ty TNHH liên doanh GMD ASL			GCN ĐKDN: 0202182433, Do sở KHĐT Hải phòng cấp ngày 10/12/202 2	Phòng 705, Tầng 7, Tòa Nhà Thành Đạt 3, Số 4 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	10/12/2 022			Công ty con gián tiếp
37	Công ty TNHH Liên doanh GNL			GCN ĐKDN: 0202241128, Do sở KHĐT Hải phòng cấp ngày 09/05/2024	Lô CN3 Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	09/05/2 024			Công ty con gián tiếp
38	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Hải Minh			GCN ĐKDN: 0202168206, Do sở KHĐT Hải phòng cấp lần đầu ngày 16/07/2022	Lô KB3-02, Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu 1), Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	Ngày 18/02/2 025			Công ty liên kết
39	Công ty Cổ phần Phát			GCN ĐKDN: 0302817052, Do sở KHĐT TP.HCM cấp	213/13 đường Nguyễn Gia Trí, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP Hồ Chí				Công ty liên kết của

	triển Sài Gòn			ngày 08/09/2022	Minh, Việt Nam				công ty con
40	Công ty TNHH JinJiang Shipping (Việt Nam)			GCN ĐKDN: 0318076561, Do sở KHĐT TP.HCM cấp ngày 03/10/2023	Tòa nhà CJ, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của Công ty con

2. Giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ	Công ty con		Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 11.1 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 12 Tỷ Cổ tức được chia: 284.9 Tỷ Góp vốn: 276 Tỷ	
2	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Công ty con		Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 1.5 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 1 Tỷ Lãi cho vay: 2.1 Tỷ Cho vay: 25 Tỷ	

3	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept – Dung Quất	Công ty con		Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 160.6 Triệu Doanh thu dịch vụ: 262.4 Triệu Cổ tức được chia: 40.8 Tỷ	
4	Công ty TNHH Cảng Phước Long	Công ty con		Lầu 21, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 23.4 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 3.7 Tỷ Lợi nhuận được chia: 66 Tỷ	
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ	Công ty con		429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu Phố 7, Phường Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 1.8 Tỷ Cổ tức được chia: 3.9 Tỷ	
6	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 286 Triệu Góp vốn: 115 Tỷ	
7	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 133 Triệu	

8	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Chi hộ: 222 Triệu	
9	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	Công ty con		18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Quận Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Góp vốn: 44 tỷ	
10	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Lãi cho vay: 508 Triệu Góp vốn: 273 Tỷ	
11	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept	Công ty con		184 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 241.9 Triệu Chi hộ: 693.4 Triệu	
12	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 2 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 4.5 Tỷ	

13	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung	Công ty con		Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 280.8 Triệu Doanh thu dịch vụ: 204 Triệu	
14	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 16.5 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 1.4 Tỷ Nhờ chi hộ: 19.5 Tỷ	
15	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Gemadept	Công ty con gián tiếp		Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 367 Triệu Doanh thu dịch vụ: 288 Triệu	
16	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept	Công ty con của Công ty liên kết		Lô J1, đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 1.6 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 30 Triệu Chi hộ: 120 Triệu	

17	Công ty Cổ phần Mekong Logistics	Công ty con của Công ty liên kết		Khu công nghiệp Sông Hậu - Giai đoạn 1, Xã Châu Thành, TP Cần Thơ, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 76 Triệu	
18	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 23.8 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 1.3 Tỷ Thu hộ: 19.4 Tỷ Chi hộ: 24.4 Tỷ	
19	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	Công ty liên kết		30 Phan Thúc Duyện, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Cổ tức được chia: 102 Tỷ	
20	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Công ty liên kết		Cầu Tum, ấp Hải Tân, Xã Phước Hải, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Lãi cho vay: 84.6 Triệu Chi hộ: 61 Triệu	
21	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	Công ty liên kết		973 đường 30/4, Phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Cổ tức được chia: 2 Tỷ	
22	Công ty TNHH Tiếp vận “K”	Cơ sở kinh doanh		06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-	Doanh thu cho thuê văn phòng: 201.8 Triệu	

	Line – Gemadept	đồng kiểm soát		Hồ Chí Minh, Việt Nam		HĐQT- GMD ngày 30/06/2025	Lợi nhuận được chia: 11 Tỷ	
23	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		Khu phố Tân Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ- HĐQT- GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 22.5 Tỷ	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không
 - a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không.
 - b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	2	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	GMD	Đỗ Văn Nhân		Chủ tịch HĐQT							3,308,564	0.79%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	

1.1	G M D	Huỳnh Thị Ái Vân			Vợ						855,000	0.20%	29/05/ 2013			
1.2	G M D	Đỗ Nhật Tân			Con						1,032,000	0.25%	29/05/ 2013			
1.3	G M D	Đỗ Khánh Ngân			Con						0	0.00%	29/05/ 2013			
1.4	G M D	Đỗ Lộc			Anh						427,770	0.10%	29/05/ 2013			

1.5	G M D	Đỗ Quốc Khánh			Anh						0	0.00%	29/05/ 2013			
1.6	G M D	Đỗ Kỷ Cương			Anh						15	0.00%	29/05/ 2013			
1.7	G M D	Trần Thị Thủy			Chị dâu						383,442	0.09%	29/05/ 2013			

2	G M D	Chu Đức Khang		Phó Chủ Tịch HĐQT							1,883,449	0.45%	Bổ nhiệm 29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
2.1	G M D	Trần Thu Thủy			Vợ						0	0.00%	29/05/2013			
2.2	G M D	Chu Đức Trung			Con						22,000	0.01%	29/05/2013			

2.3	G M D	Chu Thu Thảo			Con						59,666	0.01%	29/05/ 2013			
2.4	G M D	Chu Quốc Lộc			Anh						0	0.00%	29/05/ 2013			
2.5	G M D	Chu Thị Mai			Chị						0	0.00%	29/05/ 2013			
2.6	G M D	Chu Thị Phương			Chị						0	0.00%	29/05/ 2013			

2.7	G M D	Chu Trung Kiên			Em						0	0.00%	29/05/ 2013			
2.8	G M D	Vũ Thị Yên			Chị dâu						42,234	0.01%	29/05/ 2013			
2.9	G M D	CTCP Cảng Nam Định Vũ			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	20174 1248	06/09/ 2016				0.00%	2016		Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Thành viên HĐQT

2.1 0	G M D	CTCP Cảng Quốc tế Gemad ept – Dung Quất			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	43003 39633	21/04/ 2006				0.00%	2017		Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Thành viên HĐQT
2.1 1	G M D	CTCP Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemad ept			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	11007 91685	30/07/ 2007				0.00%	2017		Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐQT
2.1 2	G M D	CTCP Dịch vụ vận tải Trường Thọ			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	03058 98282	08/08/ 2008				0.00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là thành viên HĐQT

2.1 3	G M D	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	03112 25750	10/10/ 2011				0.00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐTV
2.1 4	G M D	Công ty TNHH Cảng Phước Long			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	03047 91385	26/12/ 2006				0.00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐTV
2.1 5	G M D	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	03035 35195	05/10/ 2004				0.00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐTV

3	G M D	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc							1,351,009	0.32%	30/06/ 2021 và tái bổ nhiệm 09/06/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/20 23 nhiệm kỳ 2023- 2028	
3.1	G M D	Nguyễn Thị Thu Thủy			Vợ						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.2	G M D	Nguyễn Văn Hợi			Bố vợ						0	0.00%	18/05/ 2015			

3.3	G M D	Nguyễn Thị Dần			Mẹ vợ						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.4	G M D	Nguyễn Khôi Nguyên			Con						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.5	G M D	Nguyễn Viết Cường			Con						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.6	G M D	Nguyễn Yên Nhi			Con						0	0.00%	18/05/ 2015			

3.7	G M D	Nguyễn Ngọc Linh			Bố ruột						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.8	G M D	Nguyễn Thị Ngọ			Mẹ ruột						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.9	G M D	Nguyễn Quốc Hưng			Em trai						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.1 0	G M D	Kim Thị Tuyết Hoa			Em dâu						0	0.00%	18/05/ 2015			

3.1 1	G M D	Nguyễn Bích Ngọc			Em gái						0	0.00%	18/05/ 2015			
3.1 2	G M D	CTCP Gemad ept Miền Trung			Tổ chức có liên quan							0.00%	2021		Bổ nhiệm	Ông Nguyễn Thanh Bình là Chủ tịch HĐQT
3.1 3	G M D	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên quan							0.00%			Bổ nhiệm	Ông Nguyễn Thanh Bình là thành viên HĐQT

4	G M D	Vũ Ninh		Thành viên HĐQT / Người phụ trách quản trị							1,193,064	0.28%	29/05 /2013 tái bổ nhiệm 30/05 /2018 và tái bổ nhiệm 09/06 /2023		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2 023 nhiệm kỳ 2023- 2028	
4.1	G M D	Lê Thị Thúy			Vợ						5,005	0.00%	29/05 /2013			
4.2	G M D	Vũ Đình Gia Minh			Con						0	0.00%	29/05 /2013			

4.3	G M D	Vũ Hiền Long			Con						0	0.00%	29/05 /2013			
4.4	G M D	Vũ Mỹ Ngân Anh			Con						0	0.00%	29/05 /2013			chưa có
4.5	G M D	Trịnh Thị Dân			Mẹ						0	0.00%	29/05 /2013			

4.6	G M D	Vũ Thị Hương Duyên			Em gái						0	0.00%	29/05 /2013			
4.7	G M D	Đoàn Thanh Huy			Em rê						6	0.00%	29/05 /2013			
4.8	G M D	Vũ Tứ			Em trai						0	0.00%	29/05 /2013			

4.9	G M D	Vũ Thị Thanh Thủy			Em dâu						0	0.00%	29/05 /2013			
4.1 0	G M D	Vũ Thị Hương Giang			Em gái						0	0.00%	29/05 /2013			
4.1 1	G M D	Nguyễn Trườn g Thọ			Em rẻ						0	0.00%	29/05 /2013			

4.1 2	G M D	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương (PME)			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0305 6730 56	09/04 /2008		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam			Bổ nhiệm từ 2018 và tái bổ nhiệm 23/04 /2024			Ông Vũ Ninh là Chủ tịch Công ty
5	G M D	Bùi Thị Thu Hương		Thành viên HĐQT / Giám đốc tài chính, TP tài chính							686,150	0.16%	29/05 /2013 tái bổ nhiệm 30/05 /2018 và tái bổ nhiệm 09/06 /2023		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2 023 nhiệm kỳ 2023- 2028	

5.1	G M D	Lê Thị Thanh Bình			Mẹ						0	0.00%	29/05 /2013			
5.2	G M D	Hoàng Kim Loan			Mẹ chồng						0	0.00%	29/05 /2013			
5.3	G M D	Lê Việt Anh			Anh chồng						0	0.00%	29/05 /2013			

5.4	G M D	Đặng Thị Nghĩa			Chị dâu						0	0.00%	29/05 /2013			
5.5	G M D	Lê Việt Hùng			Anh chồng						0	0.00%	29/05 /2013			
5.6	G M D	Lê Việt Dũng			Chồng						0	0.00%	29/05 /2013			

5.7	G M D	Lê Anh Minh			Con ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
5.8	G M D	Lê Minh Khuê			Con ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
5.9	G M D	Bùi Vinh Hoa			Chị ruột						0	0.00%	29/05 /2013			

5.1 0	G M D	Ngô Quang Trãi			Anh rẻ						0	0.00%	29/05 /2013			
5.1 1	G M D	Bùi Thị Thanh Trà			Em ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
5.1 2	G M D	Phạm Anh Tuấn			Em rẻ						0	0.00%	29/05 /2013			

5.1 3	G M D	Bùi Thị Yến Nhi			Em ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
5.1 4	G M D	Bùi Quang Phải			Em ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
5.1 5	G M D	Hoàng Thị Thu			Em dâu						0	0.00%	29/05 /2013			

5.1 6	G M D	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài gòn			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3056 5401 4	08/04 /2008				0.00%	2018		Bổ nhiệm	Bà Bùi Thị Thu Hươn g là Chủ tịch HĐQ T
5.1 7	G M D	CTCP Cảng Nam Định Vũ			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	2017 4124 8	06/09 /2016				0.00%	2016		Bổ nhiệm	Bà Bùi Thị Thu Hươn g là Thàn h viên HĐQ T
5.1 8	G M D	CTCP Cảng Cái Mép Gema dept – Termi nal Link			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3500 8598 60	20/03 /2008				0.00%	2013		Bổ nhiệm	Bà Bùi Thị Thu Hươn g là Thàn h viên HĐQ T

5.1 9	G M D	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0201 6395 40	29/06 /2015				0.00%				Bà Bùi Thị Thu Hươn g là Thàn h viên HĐQ T
6	G M D	Nguyễn Minh Nguyễn t		Thành viên HĐQT / Người được ủy quyền CBTT							1,371,700	0.33%	29/05 /2013 tái bổ nhiệm 30/05 /2018 và tái bổ nhiệm 09/06 /2023		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2 023 nhiệm kỳ 2023- 2028	
6.1	G M D	Nguyễn Thị Minh Thiện			Mẹ						0	0.00%	29/05 /2013			

6.2	G M D	Phạm Đình Tánh			Chồng						8,000	0.00%	29/05/2013			
6.3	G M D	Phạm Quang Minh			Con						0	0.00%	29/05/2013			chưa có
6.4	G M D	Phạm Ngọc Trâm			Con						0	0.00%	29/05/2013			chưa có
6.5	G M D	Nguyễn Thị Thu Hằng			Em						81	0.00%	29/05/2013			

6.6	G M D	Nguyễn Thị Hồng Nga			Em						217,333	0.05%	29/05 /2013			
6.7	G M D	Nguyễn Thanh Hải			Em						20,142	0.00%	29/05 /2013			
6.8	G M D	Trần Vĩnh Nguyễn Bảo			Em rẻ						222,000	0.05%	29/05 /2013			

6.9	G M D	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3500 6139 23	05/08 /2003				0.00%				Bà Nguyễn Minh Nguyễn là Chủ tịch HĐQ T
6.1 0	G M D	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trườn g Thọ			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0305 8982 82	08/08 /2008				0.00%				Bà Nguyễn Minh Nguyễn là thành viên HĐQT
6.1 1	G M D	CTCP Gema dept Miền Trung			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	4020 8931 1	25/03 /2021				0.00%	2021		Bổ nhiệm	Bà Nguyễn Minh Nguyễn là TBKS

7	G M D	Nguyễn Văn Hùng		Thành viên HĐQT độc lập							9	0.00%	25/04/2022		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 25/04/2022 và tái bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
7.1	G M D	Nguyễn Thị Nguyệt t			Vợ						0	0.00%	25/04/2022			
7.2	G M D	Nguyễn Mai Trúc Quỳnh			Con						0	0.00%	25/04/2022			
7.3	G M D	Nguyễn Ngọc Khánh Linh			Con						0	0.00%	25/04/2022			

7.4	G M D	Nguyễn Ngọc Thảo Trang			Con						0	0.00%	25/04 /2022			
8	G M D	Nguyễn Thái Sơn		TV HĐQT độc lập							0	0.00%	09/06 /2023		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2 023 nhiệm kỳ 2023- 2028	
8.1	G M D	Nguyễn Thị Vân			Chị						0	0.00%	09/06 /2023			

8.2	G M D	Nguyễn Thị Hoàng Mai			Chị						0	0.00%	09/06 /2023			
8.3	G M D	Nguyễn Thái Dương			Anh						0	0.00%	09/06 /2023			Chưa có
8.4	G M D	Nguyễn Hoài Nam			Em						0	0.00%	09/06 /2023			Chưa có

8.5	G M D	Nguyễn Thị Thu Hiền			Vợ						60	0.00%	09/06 /2023			
8.6	G M D	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Con						0	0.00%	09/06 /2023			
8.7	G M D	Nguyễn Minh Hiếu			Con						0	0.00%	09/06 /2023			

9	G M D	Lâm Đình Dụ		TV HĐQT độc lập							268,406	0.06%	09/06 /2023		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2 023 nhiệm kỳ 2023- 2028	
9.1	G M D	Lâm Đình Dương			Con						0	0.00%	09/06 /2023			
9.2	G M D	Lâm Đình Duy			Con						0	0.00%	09/06 /2023			

9.3	G M D	Lâm Thị Tươi			Chị						0	0.00%	09/06 /2023			
9.4	G M D	Lâm Đình Dịu			Anh						0	0.00%	09/06 /2023			
9.5	G M D	Lâm Văn Dạo			Em						0	0.00%	09/06 /2023			

10	G M D	Iida Shunta ro	-	TV HĐQT							-	0.00%	24/06 /2025	-	ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 24/06/2 025 nhiệm kỳ 2023- 2028	
10. 1	G M D	Erika Iida	-		Vợ						-	0.00%	24/06 /2025	-		
10. 2	G M D	Saori Iida	-		Con						-	0.00%	24/06 /2025	-		chưa có

10.3	GMD	Chiyori Iida	-		Con						-	0.00%	24/06/2025	-		chưa có
10.4	GMD	Công Ty TNHH SSJ Consulting (Việt Nam)														Iida Shuntaro là Đại diện SSJ Vietnam
11	GMD	Phạm Quốc Long		Phó Tổng giám đốc												
11.1	GMD	Phạm Quốc Vương			Anh						0	0.00%	18/05/2015			

11.2	GMD	Phạm Quốc Hoàng			Anh						0	0.00%	18/05/2015			
11.3	GMD	Phạm Thị Ánh Tuyết			Vợ						0	0.00%	18/05/2015			
11.4	GMD	Phạm Thùy Linh			Con						0	0.00%	18/05/2015			
11.5	GMD	Công ty TNHH Gema dept Shipping Holdings			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3144 9249 7	04/07/2017			0	0.00%	2017			Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT V

11.6	GMD	Công ty TNHH Tiếp vận Kline Gema dept			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3130 5959 4	13/12 /2014			0	0.00%	2021			Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT V
11.7	GMD	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	6300 2630 71	19/06 /2015				0.00%				Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT T
11.8	GMD	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemad ept			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0314 4982 98	06/07 /2017				0.00%				Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT V
11.9	GMD	Hiệp hội Đại lý, Môi giới và Dịch			Tổ chức có						0	0.00%	2019			Ông Phạm Quốc Long

		vụ Hàng hải Việt Nam (Visaba)			liên quan											là Chủ tịch Hiệp hội
12	G M D	Nguyễn Thế Dũng		Phó Tổng giám đốc							1,552,138	0.37%	09/05 /2019		Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023- 2028, ngày hiệu lực 12/06/2 023	
12. 1	G M D	Nguyễn Thế Vinh			Bố						0	0.00%	09/05 /2019			
12. 2	G M D	Cao Thị Thanh Mai			Mẹ						0	0.00%	09/05 /2019			

12.3	G M D	Nguyễn Quốc Hưng			Anh						0	0.00%	09/05/2019			
12.4	G M D	Nguyễn Thị Thu Hồng			Chị						0	0.00%	09/05/2019			
12.5	G M D	Nguyễn Thị Phương Thảo			Vợ						0	0.00%	09/05/2019			

12. 6	G M D	Nguyễn Phuon g Trang			Con						0	0.00%	09/05 /2019			chưa có
12. 7	G M D	Nguyễn Thế David			Con						0	0.00%	09/05 /2019			chưa có
12. 8	G M D	Nguyễn Thy Cindy			Con						0	0.00%	09/05 /2019			chưa có

12.9	G M D	Nguyễn Thị Lan Hương			Chị dâu						0	0.00%	09/05/2019			
12.10	G M D	Phạm Hồng Hải			Anh rể						0	0.00%	09/05/2019			
12.11	G M D	CTCP Dịch vụ cảng Gema dept			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	2021 5205 1	07/03/2022			0	0.00%	2022			Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT

12.12	GMD	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0201639540	29/06/2015				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
12.13	GMD	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gema dept			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3700882169	10/03/2008				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT V
12.14	GMD	Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0302817052	08/09/2022				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT

12.15	G M D	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Hải Minh			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0202 1682 06	16/07 /2022				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
12.16	G M D	Công ty TNHH Cảng Phước Long			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0304 7913 85	26/12 /2006				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là thành viên HĐQT V
12.17	G M D	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3700 5464 88	19/06 /2002				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT

12. 18	G M D	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phươn g thức Bình Dương			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3703 0298 97	11/01 /2022				0.00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQ T
13	G M D	Đỗ Công Khánh		Phó Tổng Giám đốc							1,492,668	0.36%	09/05 /2019		Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023- 2028, ngày hiệu lực 12/06/2 023	
13. 1	G M D	Đỗ Quốc Khánh			Cha						0	0.00%	09/05 /2019			

13. 2	G M D	Hoàng Thị Thanh			Mẹ						1,097,604	0.26%	09/05 /2019			
13. 3	G M D	Trần Doãn Phi Anh			Bố vợ						7.703.000	1,83%				
13. 4	G M D	Nguyễn Thị Hồng			Mẹ vợ						7.446.020	1,77%				

13.5	G M D	Trần Kiều Minh			Vợ						1,575,360	0.37%	09/05 /2019			
13.6	G M D	Đỗ Quốc Khang			Con							0.00%	09/05 /2019			chưa có
13.7	G M D	Đỗ Khánh Linh			Con							0.00%	09/05 /2019			chưa có
13.8	G M D	Đỗ Thái An			Con							0.00%	09/05 /2019			chưa có
13.9	G M D	Đỗ Việt Thành			Em						357,906	0.09%	09/05 /2019			

13.10	G M D	CTCP Cảng Cái Mép Gema dept – Terminal Link			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3500 8598 60	20/03 /2008				0.00%	2019		Bổ nhiệm	Ông Đỗ Công Khanh là Chủ tịch HĐQT
13.11	G M D	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	0500 2382 65	06/12 /2004				0.00%				Ông Đỗ Công Khanh là thành viên HĐQT
13.12	G M D	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ Tầng Gema dept			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	1100 7916 85	30/07 /2007				0.00%				Ông Đỗ Công Khanh là Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật

14	G M D	Lưu Tuồng Giai		Truởn g BKS							149,012	0.04%	29/05 /2013		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/202 3 nhiệm kỳ 2023- 2028	
14. 1	G M D	Đoàn Thị Quỳnh Trang			Vợ						0	0.00%	29/05 /2013			
14. 2	G M D	Lưu Chí Nhân			Con						0	0.00%	29/05 /2013			
14. 3	G M D	Lưu Chí Dũng			Con						0	0.00%	29/05 /2013			

14.4	G M D	Đào Hải Yến			Mẹ vợ						0	0.00%	29/05 /2013			
14.5	G M D	Lưu Tuông Giao			Anh ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
14.7	G M D	Nguyễn Thị Hoa			Chị dâu						0	0.00%	29/05 /2013			
14.8	G M D	Lưu Tuông Giang			Anh ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
14.9	G M D	Ngô Thị Bích Liên			Chị dâu						0	0.00%	29/05 /2013			

14.10	GMD	Lưu Tường Bách			Em ruột						0	0.00%	29/05/2013			
14.11	GMD	Hoàng Thị Trần Thủy			Em dâu						0	0.00%	29/05/2013			
14.12	GMD	CTCP Đầu tư Sông Ngân			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	303812522					0.00%	2012		Bổ nhiệm	Ông Lưu Tường Giai là Phó chủ tịch HĐQT
15	GMD	Vũ Thị Hoàng Bắc		Thành viên BKS							127,279	0.03%	29/05/2013		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	

15.1	G M D	Lưu Thị Còong			Mẹ						0	0.00%	29/05 /2013			
15.2	G M D	Vũ Thị Hoàng Hà			Chị gái						266	0.00%	29/05 /2013			
15.3	G M D	Vũ Thị Thái Bình			Em gái						0	0.00%	29/05 /2013			

15.4	G M D	Vũ Thị Hoa Mai			Em gái						0	0.00%	29/05 /2013			
15.5	G M D	Trần Phươn g Nam			Chồ ng						5,600	0.00%	29/05 /2013			
15.6	G M D	Trần Thục Anh			Con gái						0	0.00%	29/05 /2013			

15.7	G M D	Trần Hoàng Minh Châu			Con gái						11,000	0.00%	29/05 /2013			
15.8	G M D	Trần Vũ Lan Phuon g			Con gái						0	0.00%	29/05 /2013			
15.9	G M D	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài gòn			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKD N	3056 5401 4	08/04 /2008				0.00%		2018	Bổ nhiệm	Bà Vũ Thị Hoàn g Bắc là Trưở ng ban kiểm soát

15. 10	G M D	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên qua	GCN ĐKD N	6300 2630 71	19/06 /2015				0.00%				Bà Vũ Thị Hoàn g Bắc là Trưởng ban kiểm soát
16	G M D	Trần Đức Thuận		Thành viên BKS							258,312	0.06%	29/05 /2013		ĐHĐC Đ bổ nhiệm ngày 09/06/2 023 nhiệm kỳ 2023- 2028	
16. 1	G M D	Bùi Thị Bình An			Vợ						0	0.00%	29/05 /2013			

16. 2	G M D	Trần Nam Thắng			Anh ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
16. 3	G M D	Trần Thị Kim Thoa			Chị ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
16. 4	G M D	Trần Thị Kim Thúy			Chị ruột						0	0.00%	29/05 /2013			
16. 5	G M D	Trần Quốc Khánh			Bố						0	0.00%	29/05 /2013			

17	G M D	Khoa Năng Lưu		KTT							219,267	0.05%	29/08 /2024			
17. 1	G M D	Vũ Thị Nhận									0	0.00%	29/08 /2024			
17. 2	G M D	Đỗ Thị Hồng Hạnh			Vợ						0	0.00%	29/08 /2024			
17. 3	G M D	Khoa Năng Tấn			Con						0	0.00%	29/08 /2024			
17. 4	G M D	Khoa Năng Đạt			Con						0	0.00%	29/08 /2024			
17. 5	G M D	Khoa Thị Điện			Chị						0	0.00%	29/08 /2024			
17. 6	G M D	Khoa Năng Duy			Anh						0	0.00%	29/08 /2024			

17.7	G M D	Khoa Thị Loan			Chị						0	0.00%	29/08 /2024			
17.8	G M D	Khoa Năng Du			Anh						0	0.00%	29/08 /2024			
17.9	G M D	Khoa Năng Quyền			Em						0	0.00%	29/08 /2024			
17.10	G M D	Khoa Thị Phước			Em						0	0.00%	29/08 /2024			
17.11	G M D	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài gòn			Tổ chức có liên quan						0	0.00%		2013	Bổ nhiệm	Ông Khoa Năng Lưu là TV ban kiểm soát

- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (<i>mua, bán, chuyển đổi, thưởng...</i>)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Đỗ Văn Nhân	– CT HĐQT	2.246.564	0.53%	3.308.564	0,79%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
2	Ông Đỗ Nhật Tân	Con Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT	32.000	0.01%	1.032.000	0,25%	Mua thêm CP
3	Ông Chu Đức Khang	– PCT HĐQT	1.178.849	0.28%	1.883.449	0,45%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
4	Ông Nguyễn Thanh Bình	- TV HĐQT. TGD	849.009	0.20%	1.351.009	0,32%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
5	Ông Vũ Ninh	- TV HĐQT. Người phụ trách quản trị	1.041.064	0.25%	1.193.064	0,28%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP

6	Bà Bùi Thị Thu Hương	- TV HĐQT. Giám đốc tài chính. Trưởng phòng tài chính	384.817	0.09%	686.150	0,16%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
7	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	- TV HĐQT. người UQ CBTT	780.100	0.19%	1.371.700	0,33%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
8	Nguyễn Thị Hồng Nga	Em Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT. người UQ CBTT	157.342	0.04%	217.333	0,05%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
9	Ông Trần Vĩnh Nguyên Bảo	Em rể Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT. người UQ CBTT	22.000	0.01%	222.000	0,05%	Mua thêm CP
10	Ông Lâm Đình Dự	- Thành viên HĐQT độc lập	107.806	0.03%	268.406	0,06%	Mua thêm CP
11	Ông Phạm Quốc Long	- Phó TGĐ	300.000	0.07%	667.000	0,16%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP

12	Ông Nguyễn Thế Dũng	- Phó TGD	795.338	0.19%	1.552.138	0,37%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
13	Ông Đỗ Công Khanh	- Phó TGD	390.669	0.09%	1.492.668	0,36%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
14	Ông Đỗ Việt Thành	Em Ông Đỗ Công Khanh - PTGD	257.906	0.06%	357.906	0,09%	Mua thêm CP
15	Ông Lưu Tường Giai	– T.BKS	115.912	0.03%	149.012	0,04%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
16	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	- TV BKS	94.679	0.02%	127.279	0,03%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
17	Ông Trần Đức Thuận	- TV BKS	232.218	0.06%	258.312	0,06%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP

18	Ông Khoa Năng Lưu	- KTT	144.766	0.03%	219.267	0,05%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và mua thêm CP
----	----------------------	-------	---------	-------	---------	-------	---

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Thành viên Hội đồng quản trị

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Thanh Bình